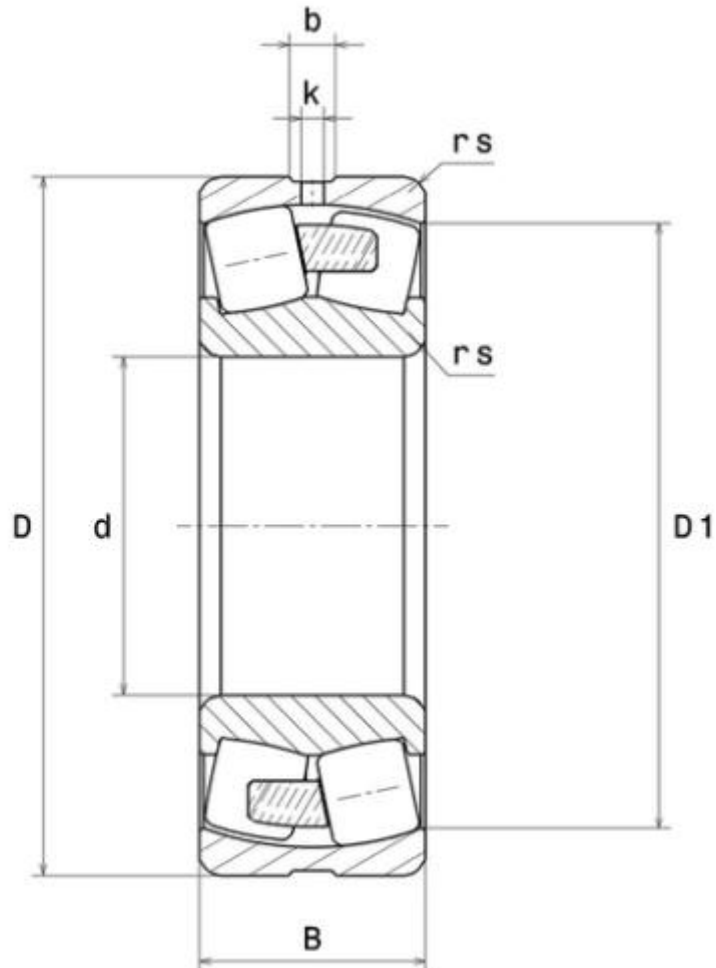


Vòng bi 22206EMW33



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	30 mm
D - Đường kính ngoài	62 mm
B - Chiều rộng	20 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	54,3 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1 mm
Số lượng lỗ bôi trơn	3

b - Chiều rộng của rãnh bôi trơn	4,39 mm
k - Đường kính của lỗ bôi trơn	2 mm
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	0,276 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	71,9 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	60,2 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	7,3 kN
e - Trị số giới hạn	0.31
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	2.1
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	2.15
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	3.2
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	11000 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	14000 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	35,6 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	56,4 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	1 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor